

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2018/HS-PT
Ngày 19 - 7 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Mai Hương.

Các Thẩm phán: Ông Phạm Hùng Long và ông Lại Văn Phong.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Huyền Dung - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Hà Nam mở phiên toà xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 55/2018/TLPT-HS ngày 29 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo Bùi Văn A, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 24/2018/HS-ST ngày 22 tháng 5 năm 2018 của Toà án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam.

Bị cáo có kháng cáo: **Bùi Văn A**, sinh năm 1975; nơi cư trú: Thôn I, xã K, huyện L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn B và bà Đoàn Thị C; có vợ là Nguyễn Thị D và 02 con, lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/02/2018 đến ngày 08/02/2018 được tại ngoại; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

* Bị hại: Anh Lê Xuân Đ, sinh năm 1972 (đã chết); Người đại diện hợp pháp của bị hại không có kháng cáo: Ông Lê Quang E, sinh năm 1953; trú tại: Thôn M, xã N, huyện P, tỉnh Hà Nam (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 02/02/2018, A (có giấy phép lái xe hạng C do Sở Giao thông vận tải tỉnh Hà Nam cấp) điều khiển xe ô tô tải BKS 29C-290.41 đi trên đường QL21A theo hướng Phủ Lý - Nam Định. Khi đi đến Km125+450 QL21A

thuộc địa phận thôn Q, xã V, huyện P, tỉnh Hà Nam; A phát hiện thấy phía trước cách khoảng 15 mét có một chiếc máy cày. Lúc này, A điều khiển xe chuyển sang đi bên làn đường ngược chiều (hướng Nam Định - Phủ Lý) với tốc độ khoảng 50km/h. Do không chú ý quan sát, đi không đúng phần đường quy định dẫn đến đầu xe ô tô bên trái do A điều khiển đâm vào xe mô tô BKS 90B1-402.82 do anh Đ điều khiển hướng ngược chiều, làm xe mô tô đổ, anh Đ ngã ra đường. Hậu quả làm anh Đ bị thương và tử vong trên đường đi cấp cứu, xe mô tô bị hư hỏng.

** Kết quả khám nghiệm hiện trường:*

Hiện trường vụ tai nạn giao thông xảy ra tại Km125+450 QL21A thuộc địa phận thôn Q, xã V, huyện P, tỉnh Hà Nam mặt đường trải bê tông nhựa tương đối thẳng và phẳng, rộng 10m75 và phân chia thành 02 phần đường lớn, mỗi phần đường rộng 5m30 được phân cách với nhau bằng vạch sơn vàng đứt quãng rộng 0m15.

Tại hiện trường để lại những dấu vết, vật chứng sau (chọn hướng Nam Định - Phủ Lý làm hướng gốc, mép đường bên phải theo hướng gốc làm mép đường chuẩn. Các kích thước đo vào mép đường chuẩn gọi là đo vào mép đường. Chọn mép bên trái nhà ông Hoàng Văn G ở Q, V, P, Hà Nam nằm sát mép đường chuẩn làm điểm mốc cố định):

- (1) Vị trí xe ô tô BKS 29C-290.41 đổ trên mặt đường. Đầu xe quay phía đi Nam Định, đuôi xe quay phía Phủ Lý. Tâm trục bánh trước bên trái và tâm trục bánh sau bên trái cách mép đường lần lượt 3m70 và 3m40;

- (2) Vết trượt sau tai nạn giao thông xảy ra để lại trên mặt đường, vết dài 2m20 và rộng 0m15. Vết thẳng, có hướng Phủ Lý đi Nam Định. Điểm gần nhất đầu vết cách mép đường là 5m10. Điểm gần nhất cuối vết cách mép đường là 5m25 và cách tâm trục bánh trước bên phải của xe ô tô số (1) theo đường vuông góc về phía Phủ Lý là 1m40. Bề mặt vết bám dính vật chất màu đen nghi cao su;

- (3) Vết trượt sau tai nạn giao thông xảy ra để lại trên mặt đường, vết dài 2m05 và rộng 0m15. Vết thẳng, có hướng Phủ Lý đi Nam Định. Điểm gần nhất đầu vết cách mép đường là 3m40. Điểm gần nhất cuối vết cách mép đường ngay tại bề mặt tiếp xúc với mặt đường của bánh lốp trước bên trái xe ô tô số (1). Bề mặt vết bám dính vật chất màu đen nghi cao su;

- (4) Xe mô tô BKS 90B1-402.82 sau tai nạn giao thông xảy ra đổ nghiêng bên phải trên mặt đường, tại mép đường chuẩn. Đầu xe quay phía Phủ Lý và chệch về phía bên phải theo hướng gốc. Đuôi xe quay phía Nam Định và chệch về phía bên trái theo hướng gốc. Tâm trục bánh trước đo ra ngoài mép đường là 0m70. Tâm trục bánh sau cách mép đường là 0m25 và cách tâm trục bánh sau bên trái xe ô tô số (1) theo đường thẳng về phía Phủ Lý là 10m50;

- (5) Vết cày sau tai nạn giao thông xảy ra để lại trên mặt đường. Vết dài 8m40 và rộng 0,01m. Vết thẳng, có hướng theo hướng gốc. Điểm gần nhất đầu vết cách mép đường là 2m25. Điểm gần nhất cuối vết ngay tại đầu giá đỡ chân phía trước bên phải của xe mô tô số (4) tiếp xúc với mặt đường;

- (6) Xe cày sau tai nạn giao thông xảy ra để lại trên mặt đường. Vết dài 8m80 và rộng 0,01m. Vết thẳng, có hướng theo hướng gốc. Điểm gần nhất đầu vết cách mép đường là 2m30 và cách điểm gần nhất đầu vết (5) theo đường thẳng về phía Nam Định là 0m35. Điểm gần nhất cuối vết ngay tại đầu bàn phanh chân bên phải của xe mô tô số (4) tiếp xúc với mặt đường;

- (7) Vết cày sau tai nạn giao thông xảy ra để lại trên mặt đường. Vết dài 8m20 và rộng 0,01m. Vết thẳng, có hướng theo hướng gốc. Điểm gần nhất đầu vết cách mép đường là 1m65 và cách điểm gần nhất đầu vết số (6) theo đường vuông góc về phía Phủ Lý là 0m15. Điểm gần nhất cuối vết ngay tại đầu ghi đông bên phải của xe mô tô số (4) tiếp xúc với mặt đường;

- (8) Vết cày sau tai nạn giao thông để lại trên mặt đường. Vết dài 4m90 và rộng 0,01m. Vết thẳng, có hướng theo hướng gốc. Điểm gần nhất đầu vết cách mép đường là 1m20 và cách điểm gần nhất đầu vết số (7) theo đường thẳng về phía Phủ Lý là 2m20. Điểm gần nhất cuối vết đo ra ngoài mép đường là 0m55;

- (9) Đám vật chất màu nâu đỏ nghi máu sau tai nạn giao thông xảy ra để lại trên mặt đường có kích thước (0m60 x 0m35). Tâm đám vết ngay tại mép đường chuẩn và cách điểm gần nhất của đầu vết (8) theo đường vuông góc về phía Nam Định là 1m35;

- (10) Đám mảnh nhựa vỡ sau tai nạn giao thông xảy ra để lại rải rác trên mặt đường, từ đầu bên trái xe ô tô số (1) đến đuôi xe mô tô số (4), có kích thước (13m60 x 3m60);

Tâm trục bánh sau của xe mô tô số (4) cách điểm mốc cố định theo đường vuông góc về phía Phủ Lý là 4m70.

* *Vật chứng thu giữ*: Xe mô tô BKS 90B1-402.82 nhãn hiệu Yamaha Exciter màu xanh, bị hư hỏng; xe ô tô tải BKS 29C-290.41 nhãn hiệu Kia màu xanh, bị hư hỏng; 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Bùi Văn A; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 192257 của xe ô tô BKS 29C-290.41; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS số 003649202 của xe ô tô BKS 29C-290.41; 01 chứng nhận kiểm định ATKTT và BVMT số 4005722.

* *Kết quả khám nghiệm phương tiện*:

1. Xe ô tô BKS 29C-290.41:

- Mặt ngoài trước mặt nạ xe có đám mảng trượt chùi bụi trên diện (23x14)cm. Điểm gần nhất ngay tại góc trên cùng bên trái của mặt nạ xe, điểm thấp nhất cách mặt đất 91cm;

- Cản gương chiếu hậu bên trái bị đẩy từ trước về sau, di lệch so với ban đầu, gáo gương vỡ rời khỏi xe. Mặt ngoài phía trước cản gương có vết trượt chùi bụi trên diện (20x3,7)cm. Điểm gần nhất ngay tại vị trí khớp xoay của cản gương, điểm thấp nhất cách mặt đất 129cm. Vết có hướng từ trước về sau;

- Ốp tai xe trước bên trái bị đẩy từ trước về sau. Bề mặt ngoài có vết trượt chùi bụi cong bẹp rách kim loại trên diện (42x26)cm. Điểm gần nhất cách cạnh

trên cùng của ốp tai xe là 3cm, điểm thấp nhất cách cạnh trên cùng của ốp tai xe là 3cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 87cm. Vết hướng từ trước về sau, bề mặt vết bám dính vật chất màu xanh dạng sơn;

- Khung trước bên trái cabin và viền bên trái của khung kính chắn gió có vết trượt chùi bụi làm bẹp lõm kim loại bong nứt sơn trên diện (24x8,5)cm. Điểm gần nhất tiếp giáp với góc trên cùng của ốp tai xe bên trái, điểm thấp nhất cách mặt đất 135cm. Vết có hướng từ trước về sau, bề mặt bám dính vật chất màu đỏ, trắng đục nghi tổ chức cơ, da và máu người;

- Cụm đèn chiếu sáng trước bên trái có xu hướng bị đẩy từ trước về sau làm bật gãy các khớp định vị, nứt vỡ kính và pha đèn;

- Cụm đèn xi nhan trước bên trái bị đẩy từ trước về sau làm nứt vỡ kính và pha đèn;

- Ba đờ xóc trước bị đẩy từ trước về sau. Bề mặt ngoài có đám trượt chùi bụi làm rách vỡ nhựa trên diện (44x30)cm. Điểm gần nhất ngay tại cạnh ngoài cùng ba đờ xóc, điểm thấp nhất cách mặt đất 37cm. Vết có hướng từ trước về sau, bề mặt vết bám dính vật chất màu xanh dạng sơn;

- Mặt ngoài cánh cửa cabin bên trái có vết trượt chùi bụi trên diện (27x9)cm. Điểm gần nhất ngay tại cạnh trước cánh cửa, điểm thấp nhất cách mặt đất 76cm. Vết có hướng từ trước về sau, bề mặt vết bám dính vật chất màu xanh dạng sơn. Cách vết này 52cm về phía trên bề mặt ngoài cánh cửa có vết trượt chùi bụi trên diện (19x4,5)cm. Vết có hướng từ trước về sau, bề mặt bám dính vật chất màu đỏ nghi máu;

- Mặt ngoài các đầu ốc tắc kê và la răng trục trước bên trái có vết trượt chùi bụi trên diện (26x15)cm. Vết có hướng chệch từ tâm ra ngoài, điểm gần nhất ngay tại vị trí chính giữa tâm trục;

2. Xe mô tô BKS 90B1-402.82:

- Chấn bunn trước bánh lốp trước có đám mảng trượt chùi bụi làm nứt vỡ nhựa trên diện (34x14)cm. Điểm gần nhất cách đầu mũi chấn bunn 6cm theo đường thẳng, điểm thấp nhất cách mặt đất 44cm. Vết có hướng từ trước về sau, bề mặt vết bám dính vật chất màu xanh dạng sơn;

- Vành bánh trước bị đẩy cong trên diện (10x2)cm, tâm điểm cong ngay tại vị trí chính giữa chân van hướng từ ngoài vào tâm bánh;

- Càng trước bên trái, bên phải bị đẩy cong hướng từ trước về sau. Mặt ngoài trước đầu càng trước bên trái có vết trượt chùi bụi trên diện (4x2,5)cm. Điểm thấp nhất cách mặt đất 64cm, vết có hướng từ trước về sau, bề mặt vết bám dính vật chất màu xanh dạng sơn. Ghi đông xe bị gãy, điểm gãy cách cổ phốt trên 7cm, hướng gập từ trước về sau;

- Cụm đèn chiếu sáng bị bật gãy các khớp định vị, bề mặt ngoài có nhiều vết mài sạt xước nhựa;

- Cần côn tay bên trái bị gãy, điểm gãy ngay tại đầu khớp xoay. Bề mặt vết gãy bám dính hỗn hợp vật chất dạng bột đá màu trắng đục;

- Mặt ngoài phía trên bọc tay nắm ghi đông bên trái có vết trượt chùi bụi cao su trên diện (9x3)cm. Điểm gần nhất ngay cạnh ngoài cùng tay nắm, điểm thấp nhất cách mặt đất 99cm, vết có hướng từ phải sang trái;

- Mặt nạ xe có xu hướng bị đẩy từ trước về sau, rách vỡ nhựa trên diện (30x15)cm. Điểm gần nhất ngay tại góc trên cùng bên trái của mặt nạ xe, điểm thấp nhất cách mặt đất 82cm;

- Cụm đèn xi nhan trước bên trái bị nứt vỡ kính và pha đèn;

- Cánh yếm bên trái bị vỡ gãy rời khỏi xe, lót cánh yếm bị đẩy từ trước về sau, rách vỡ nhựa;

- Mặt ngoài trước bên trái kết nước có vết trượt chùi bụi làm bẹp lõm kim loại trên diện (10x2)cm. Điểm thấp nhất cách mặt đất 52cm, điểm gần nhất ngay tại góc trước phía trên bên trái của kết nước này;

- Bên phải mặt nạ xe bị mài sạt mòn nhựa trên diện (14x4)cm. Điểm gần nhất cách đầu bên phải mặt nạ là 3cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 82cm. Vết có hướng từ trước về sau;

- Cánh yếm bên phải bị mài sạt mòn nhựa trên diện (20x14)cm. Điểm gần nhất cách cạnh trước phía trên của cánh yếm này là 16cm, vết có hướng từ trước về sau;

- Cạnh bên phải bàn phanh chân bị mài sạt mòn sáng kim loại trên diện (4x1)cm. Điểm thấp nhất cách mặt đất 30cm, bề mặt bám dính vật chất màu trắng đục dạng bột đá;

- Mặt ngoài dưới giá đỡ chân trước bên phải bị mài sạt sáng kim loại trên diện (5x1)cm. Điểm thấp nhất cách mặt đất 28cm, bề mặt vết bám dính vật chất màu trắng đục dạng bột đá;

- Gương chiếu hậu bên trái, bên phải gáo gương bật rời;

- Mặt ngoài đầu tay phanh trước bên phải bị mài sạt mòn sáng kim loại trên diện (1x2)cm, bề mặt vết bám dính vật chất màu trắng đục dạng bột đá;

- Mặt ngoài đầu bọc tay nắm ghi đông bên phải bị mài sạt trên diện (5x1,3)cm, bề mặt vết bám dính vật chất màu trắng đục dạng bột đá.

- Mặt ngoài ốp ống xả xe bị mài sạt mòn sáng kim loại trên diện (50x7)cm. Điểm thấp nhất cách mặt đất 28cm, điểm gần nhất ngay tại cạnh sau cùng của ốp ống xả này, bề mặt vết bám dính vật chất màu trắng đục dạng bột đá;

** Khám nghiệm tử thi anh Lê Xuân Đ:*

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 21/TT ngày 08/02/2018 của Trung tâm Pháp y tỉnh Hà Nam kết luận:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định: Sạt da vùng mặt và cổ bên trái, sưng nề vùng gáy. Gãy di lệch đốt sống cổ, đứt tủy sống.

2. Nguyên nhân chết: Nạn nhân Lê Xuân Đ tử vong do gãy xương cột sống cổ, đứt tủy sống trên thi thể có đa chấn thương”.

* Về trách nhiệm dân sự: A cùng gia đình đã tự nguyện bồi thường cho gia đình nạn nhân Đ số tiền là 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng). Các bên cam kết đã giải quyết xong về trách nhiệm dân sự. Người đại diện hợp pháp của bị hại đã làm đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

* Về vật chứng: Ngày 07/3/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Liêm đã trao trả xe ô tô BKS 29C-290.41 cùng các giấy tờ liên quan cho Bùi Văn A và xe mô tô BKS 90B1-402.82 cho đại diện hợp pháp của bị hại.

Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2018/HS-ST ngày 22/5/2018 của Toà án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Bùi Văn A phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Văn A 15 (mười lăm) tháng tù, được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 02/02/2018 đến 08/02/2018. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Trong thời hạn luật định, ngày 31/5/2018 bị cáo Bùi Văn A có đơn kháng cáo xin hưởng án treo. Tại phiên toà, bị cáo A giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Bùi Văn A, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 24/2018/HS-ST ngày 22/5/2018 của Toà án nhân dân huyện Thanh Liêm, xử phạt bị cáo A 15 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 tháng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Bùi Văn A đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ ngày 02/02/2018, tại Km125+450 QL21A thuộc địa phận thôn Q, xã V, huyện P, tỉnh Hà Nam; Bùi Văn A điều khiển xe ô tô tải BKS 29C-290.41 theo hướng Phủ Lý - Nam Định đi lán sang làn đường ngược chiều hướng Nam Định - Phủ Lý, do không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ đã đâm vào xe mô tô BKS 90B1-402.82 do anh Lê Xuân Đ điều khiển. Hậu quả làm anh Đ tử vong. Hành vi nêu trên của bị cáo đã bị Tòa án nhân dân

huyện Thanh Liêm xét xử về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Bùi Văn A, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo A có giấy phép lái xe ô tô theo quy định nhưng khi điều khiển xe tham gia giao thông đã không tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn giao thông đường bộ, vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ, hậu quả làm anh Đ tử vong. Sau khi gây tai nạn, bị cáo cùng gia đình đã tích cực đến thăm hỏi động viên, bồi thường cho gia đình bị hại và gia đình bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Khi xét xử, cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất và mức độ hành vi nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo 15 tháng tù là có căn cứ. Tuy nhiên tại phiên tòa xét xử phúc thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải; xuất trình thêm tài liệu bố vợ là ông Nguyễn Tất H có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất; đơn trình bày bị cáo là lao động chính trong gia đình có xác nhận của chính quyền địa phương; gia đình bị hại tiếp tục có đơn xin cho bị cáo được hưởng án treo nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét thấy, bị cáo lần đầu phạm tội, có nhân thân tốt, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, có nghề nghiệp ổn định. Do vậy, cần giữ nguyên mức hình phạt như cấp sơ thẩm đã tuyên nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật thi hành án hình sự cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội. Vì vậy, kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo có căn cứ được Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận.

[3] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Văn A; sửa bản án hình sự sơ thẩm số 24/2018/HS-ST ngày 22/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam về phần quyết định hình phạt đối với bị cáo Bùi Văn A.

Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Văn A 15 (mười lăm) tháng tù, nhưng

cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 (ba mươi) tháng, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm; về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Giao bị cáo Bùi Văn A cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện L, tỉnh Hà Nam để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo Bùi Văn A không phải chịu.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Hà Nam;
- Phòng KTNV&THA Tòa án tỉnh Hà Nam;
- TAND huyện Thanh Liêm;
- VKSND huyện Thanh Liêm;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Liêm;
- Chi cục THADS huyện Thanh Liêm;
- Bị cáo; Bộ phận HCTP;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Mai Hương

